



**TẠP CHÍ KHOA HỌC**  
**PHÁT TRIỂN**  
**NHÂN LỰC**

SCIENTIFIC JOURNAL OF  
**HUMAN RESOURCE**  
**DEVELOPMENT**

HOCHIMINH CITY CADRE ACADEMY

02<sup>(16)</sup>

2024

# TÂM NHÌN

Học viện là trung tâm đào tạo, bồi dưỡng lãnh đạo cao cấp của Thành phố Hồ Chí Minh góp phần kiến tạo phát triển đất nước và là trường chính trị đạt chuẩn quốc gia.

# SỨ MẠNG

Học viện là đơn vị nòng cốt tham gia Chương trình nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; chủ lực tham gia nghiên cứu khoa học, cung cấp cơ sở lý luận, tổng kết thực tiễn, đề xuất về định hướng, chiến lược, chính sách phát triển và là nơi cung cấp những nhà lãnh đạo quản lý ưu tú cho Thành phố Hồ Chí Minh.



## Tổng biên tập

TS. Đoàn Nguyễn Thùy Trang

## Hội đồng biên tập

PGS.TS. Nguyễn Tấn Phát

(Chủ tịch)

PGS.TS. Nguyễn Văn Y

(Phó Chủ tịch)

TS. Bùi Thị Ngọc Trang

(Phó Chủ tịch)

PGS.TS. Nguyễn Duy Bắc

PGS.TS. Nguyễn Minh Tuấn

PGS.TS. Vũ Tinh

PGS.TS. Vũ Thanh Sơn

PGS.TS. Trần Hoàng Ngân

TS. Bùi Ngọc Hiến

TS. Phan Hải Hồ

TS. Trần Thị Hà Vân

TS. Lê Thị Hồng Hà

TS. Phạm Ngọc Lợi

TS. Trần Tuấn Duy

TS. Đoàn Nguyễn Thùy Trang

TS. Lê Thị Trúc Anh

## Giấy phép xuất bản

SỐ 551/GP-BTTTT do

Bộ Thông tin và Truyền thông

cấp ngày 26/11/2020, khổ 19 x 27cm

In tại Công ty TNHH Thiết Kế In Ấn

Phạm Hiến (57 Đường 35,

P. Bình Trưng Tây, TP. Thủ Đức)

Giá: 150.000đ

## MỤC LỤC

<b>TS. Trần Thị Hà Vân</b>	Bác bỏ luận điệu xuyên tạc, chống phá công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ở Việt Nam .....	5
<b>TS. Lê Thị Trúc Anh</b>	Đấu tranh chống các luận điệu sai trái, xuyên tạc bản sắc “ngoại giao cây tre” và đường lối ngoại giao của Đảng và Nhà nước Việt Nam hiện nay .....	14
<b>ThS. Nguyễn Thị Thu</b>	Những sáng tạo của Hồ Chí Minh trong vận dụng “chính sách kinh tế mới” (NEP) của V.I. Lênin vào Việt Nam .....	25
<b>TS. Lê Thị Kim Huệ, Phan Thiên Nhung, Nguyễn Thị Hoài Thương, Vy Thị Nguyệt</b>	Phát triển năng lực tự học cho sinh viên tại Học viện Ngân hàng - Phân viện Phú Yên .....	34
<b>ThS. Nguyễn Thị Thanh Thủy</b>	Phát huy vai trò giám sát của Hội đồng nhân dân đối với chính sách dân tộc tại tỉnh Đắk Nông .....	46
<b>TS. Nguyễn Trần Như Khuê</b>	Quyền kháng cáo của bị cáo đối với bản án, quyết định sơ thẩm .....	56
<b>ThS. Lý Ngọc Yến Nhi, Nguyễn Thị Tường Vi, Phạm Yến Linh, Phạm Hoàng Bảo Vy, Phạm Nguyễn Ngọc Thư</b>	Các nhân tố ảnh hưởng đến sự hài lòng của sinh viên đối với dịch vụ hỗ trợ học tập tại các trường đại học ở Thành phố Hồ Chí Minh .....	64
<b>ThS. Châu Minh Tuấn</b>	Thực trạng phát triển làng nghề kết hợp du lịch trên địa bàn tỉnh Trà Vinh .....	83
<b>ThS. Đinh Hoài Phúc, ThS. Ngô Đức Hồng</b>	Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức người dân tộc thiểu số ở tỉnh Sóc Trăng đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới .....	97
<b>ThS. Bùi Thế Nam, Ngô Xuân Lộc</b>	Pháp luật về cho vay tiêu dùng và thực tiễn áp dụng tại các ngân hàng thương mại tại Việt Nam .....	110

# SCIENTIFIC JOURNAL OF HUMAN RESOURCE DEVELOPMENT

p-ISSN 3030-4288

No.02 (16) 2024

JUNE/2024

Head office: 324 Chu Van An St., W.12,  
Binh Thanh Dist, Ho Chi Minh City  
Tel: 0907 232 931  
Email: tapchi@hcmca.edu.vn

## Editor - In - Chief

PhD. Doan Nguyen Thuy Trang

## Editorial Council

Assoc.Prof.PhD. Nguyen Tan Phat

(Chairman)

Assoc.Prof.PhD. Nguyen Van Y

(Vice chairman)

PhD. Bui Thi Ngoc Trang

(Vice chairman)

Assoc.Prof.PhD. Nguyen Duy Bac

Assoc.Prof.PhD. Nguyen Minh Tuan

Assoc.Prof.PhD. Vu Tinh

Assoc.Prof. PhD. Vu Thanh Son

Assoc.Prof.PhD. Tran Hoang Ngan

PhD. Bui Ngoc Hien

PhD. Phan Hai Ho

PhD. Tran Thi Ha Van

PhD. Le Thi Hong Ha

PhD. Pham Ngoc Loi

PhD. Tran Tuan Duy

PhD. Doan Nguyen Thuy Trang

PhD. Le Thi Truc Anh

## Issue license

No 551/GP - BTTTT, issued

on 26 November 2020

by Ministry of Information and Media

Printed at:

Pham Hien Printing Design Co., Ltd

(57 street 35, ward Binh Trung Tay,

Thu Duc city)

Price: 150.000 VND

## CONTENTS

- PhD. Tran Thi Ha Van** Repudiating the distortions and sabotage of the work of preventing corruption and negativism in Vietnam .....5
- PhD. Le Thi Truc Anh** Fighting against wrong arguments and distortions of the identity of "Bamboo Diplomacy" and diplomatic path of the Party and State of Vietnam today .....14
- MA. Nguyen Thi Thu** Ho Chi Minh's creativity and innovations applying "new economic policy" (NEP) by V.I.Lenin to Vietnam's reality .....25
- PhD. Le Thi Kim Hue, Phan Thien Nhung, Nguyen Thi Hoai Thuong, Vy Thi Nguyet** Developing self-study capability for students at Banking Academy - Phu Yen Campus .....34
- MA. Nguyen Thi Thanh Thuy** Promoting the supervisory role of the People's Council in ethnic policies in Đắk Nông province .....46
- PhD. Nguyen Tran Nhu Khue** The defendant's right to appealing against the verdict and decision by the court of first instance .....56
- MA. Ly Ngoc Yen Nhi, Nguyen Thi Tuong Vi, Pham Yen Linh, Pham Hoang Bao Vy, Pham Nguyen Ngoc Thu** Factors affecting student satisfaction of academic support services at universities in Ho Chi Minh City .....64
- MA. Chau Minh Tuan** Current situation of developing traditional craft villages in parallel with tourism in Tra Vinh province .....83
- MA. Dinh Hoai Phuc, MA. Ngo Duc Hong** Building a team of cadres and civil servants from ethnic minorities in Soc Trang province to meet the requirements and tasks posed in the new stage .....97
- MA. Bui The Nam, Ngo Xuan Loc** Law on consumer lending and the practice of application at commercial banks in Vietnam .....110

# NHỮNG SÁNG TẠO CỦA HỒ CHÍ MINH TRONG VẬN DỤNG “CHÍNH SÁCH KINH TẾ MỚI” (NEP) CỦA V.I. LÊNIN VÀO VIỆT NAM

Ngày nhận bài: 07/3/2024; ngày nhận lại bài: 23/3/2024; ngày duyệt đăng: 10/6/2024

NGUYỄN THỊ THU (\*)

## TÓM TẮT

Sinh thời, Hồ Chí Minh sử dụng phương pháp luận duy vật biện chứng để vận dụng linh hoạt, phát triển sáng tạo lý luận Mác-xít về kinh tế vào thực tiễn cách mạng Việt Nam. Chính sách kinh tế mới (viết tắt là NEP) của V.I. Lênin vận dụng sáng tạo học thuyết Mác về kinh tế trong chủ nghĩa xã hội hiện thực ở Liên Xô. Chứng kiến thành quả của NEP là “cơ hội” quý báu để Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh tìm hiểu và hình thành những quan điểm cơ bản và sáng tạo về kinh tế. Ở bài viết, tác giả không đi vào trình bày, diễn giải tư tưởng kinh tế Hồ Chí Minh vận dụng từ NEP, bài viết tập trung phân tích những sáng tạo nổi bật của Hồ Chí Minh trong vận dụng NEP vào điều kiện của cách mạng Việt Nam.

**Từ khóa:** Tư tưởng kinh tế Hồ Chí Minh; chính sách kinh tế mới (NEP); công cuộc đổi mới.

## ABSTRACT

During his lifetime, Ho Chi Minh used the dialectical materialism approach to flexibly and creatively apply the theory of Marxian economics to the Vietnamese revolutionary reality. V.I. Lenin's New Economic Policy (abbreviated as NEP) was an creative application of Marxian economics theory to the real socialism in the Soviet Union. Witnessing the achievements of the NEP is a valuable “opportunity” for Nguyen Ai Quoc - Ho Chi Minh to learn and form basic and creative views on economics. In the article, the author neither presents nor explains Ho Chi Minh's economic ideology based on NEP. Instead, the article focuses on analyzing Ho Chi Minh's outstanding creativity and innovations in applying the NEP to the conditions of the Vietnamese revolution.

**Key words:** Ho Chi Minh's economic ideology; New Economic Policy (NEP); “Doi moi”.

## 1. Đặt vấn đề

Ngày 30 tháng 6 năm 1923, Nguyễn Ái Quốc chính thức đặt chân lên đất Liên Xô, tận mắt chứng kiến những thành tựu đột phá của NEP đem lại cho đất nước và nhân

(\*) Thạc sĩ, giảng viên Khoa Lý luận cơ sở, Học viện Cán bộ TP.HCM, n.thu@hcmca.edu.vn

dân Nga Xô viết. Thời gian Nguyễn Ái Quốc làm việc tại Liên Xô (1923-1924), NEP đang phát huy tác dụng và thu được nhiều kết quả tốt đẹp. Người có dịp đến thăm tận nơi, cảm nhận khí thế lao động hăng say của nhân dân Xô viết, quan sát sự phát triển rõ rệt của kinh tế Liên Xô. Bằng cảm quan chính trị nhạy bén, Người sớm nhận thấy sự cần thiết của NEP cho dân tộc Việt Nam trên con đường cách mạng vô sản, và sau đó Người đã có những vận dụng sáng tạo NEP vào điều kiện cách mạng Việt Nam. Điều này có ý nghĩa gợi mở, định hướng cho công cuộc đổi mới đất nước hiện nay.

## **2. Một số nội dung cơ bản của NEP tác động đến tư tưởng kinh tế Hồ Chí Minh**

Nước Nga Xô viết bước vào thời kỳ hoà bình xây dựng sau 4 năm chiến tranh đế quốc (1914 - 1918) và 3 năm nội chiến (1918 - 1920) với những khủng hoảng giai đoạn “hậu chiến” vô cùng nặng nề. Về kinh tế - xã hội, sản xuất đình đốn, giao thông vận tải tê liệt, hàng triệu lao động bị tàn phế... dẫn tới các nhu cầu cơ bản của đời sống nhân dân không được đảm bảo, đời sống nhân dân lâm vào khó khăn trầm trọng. Về chính trị - xã hội, sự độc quyền của Nhà nước về sản xuất, phân phối sản phẩm, những nguyên tắc phân phối theo lao động bị vi phạm, kỷ luật lao động bị phá vỡ, sản xuất công nghiệp đình đốn... những chính sách từng mang lại hiệu quả cho thời chiến thì ở giai đoạn “hậu chiến” không còn phát huy tác dụng và trở nên “lạc hậu”, không đáp ứng được yêu cầu trong giai đoạn mới... Trước những yêu cầu bức thiết của đời sống kinh tế - chính trị - xã hội nước Nga Xô viết, V.I.Lênin đã ban hành *Chính sách kinh tế mới* (viết tắt là NEP) thay thế cho *Chính sách “cộng sản thời chiến”*. NEP đã chính thức được tuyên bố và thông qua tại Đại hội X Đảng Cộng sản (b) Nga (từ ngày 08 đến ngày 16 tháng 3 năm 1921).

Nguyễn Ái Quốc đặt chân đến Liên Xô vào ngày 30 tháng 6 năm 1923, đúng vào thời điểm NEP phát huy tác dụng, nền kinh tế Liên Xô bước đầu gặt hái được những thành quả, đời sống kinh tế - xã hội của nhân dân Liên Xô được cải thiện, tình hình chính trị - xã hội ổn định, an ninh - quốc phòng vững chắc (Song Thành, 2010, tr.138). Tận mắt chứng kiến vai trò của NEP trong “hồi sinh” nước Nga Xô viết, Nguyễn Ái Quốc không khỏi bị “cuốn hút” bởi NEP như: xây dựng nền kinh tế hàng hóa nhiều thành phần, trong đó nông nghiệp là thành phần kinh tế chủ đạo, chú trọng mối quan hệ giữa phát triển công nghiệp - nông nghiệp; hợp tác xã là hình thức “trung gian”, biện pháp “quá độ” cần thiết để xây dựng chủ nghĩa xã hội; nâng cao vai trò lãnh đạo của Đảng, xây dựng bộ máy quản lý của Nhà nước, phát huy vai trò quản lý của Nhân dân chống chủ nghĩa quan liêu...

Tóm lại, NEP được V.I.Lênin ban hành năm 1921 có ý nghĩa thay đổi phương pháp lãnh đạo kinh tế. Nhà nước quản lý ngành công nghiệp lớn và vừa, tiểu công nghiệp nhường lại cho hợp tác xã, tư nhân thuê và tự chủ từ sản xuất đến tiêu thụ sản phẩm. Chế độ phân phối bình quân thay thế bằng trả lương theo số lượng và chất lượng lao

động. Chế độ trưng thu lương thực thừa thay thế bằng thuế lương thực. Nông nghiệp dần được cải tạo thông qua chế độ hợp tác xã chuyển dần các nông hộ nhỏ lên chủ nghĩa xã hội, thống nhất nông dân trong các nông trang lớn. Chính sách kinh tế mới có giá trị củng cố niềm tin của giai cấp nông dân, công nhân và toàn thể nhân dân với sự lãnh đạo của Đảng Bônsovích. Chính sách kinh tế mới không chỉ có ý nghĩa sâu sắc bảo vệ thành quả to lớn của Cách mạng Tháng Mười Nga, mà còn góp phần ổn định và nâng cao đời sống nhân dân Nga, khôi phục phát triển kinh tế - chính trị - văn hóa nước Nga Xô viết, xây dựng cơ sở vật chất căn bản đưa toàn bộ nước Nga sẵn sàng tiến lên chủ nghĩa xã hội. NEP đặt ra nhiều vấn đề lý luận và thực tiễn cần nghiên cứu cho những người cộng sản nước Nga và trên toàn thế giới.

### **3. Những sáng tạo trong vận dụng NEP của Hồ Chí Minh vào xây dựng, phát triển nền kinh tế Việt Nam**

Trên hành trình tìm đường cứu nước, Nguyễn Ái Quốc đã lựa chọn đi theo con đường cách mạng vô sản cho dân tộc - con đường duy nhất giải phóng dân tộc triệt để khỏi ách áp bức của đế quốc và phong kiến, trở thành người chiến sĩ cách mạng vô sản đầu tiên của nước ta. Với tâm nguyện trở thành “học trò nhỏ” của các nhà Mác-xít, Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh từng bước nghiên cứu, vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, trong đó tri thức về NEP được Hồ Chí Minh vận dụng sáng tạo vào cách mạng Việt Nam.

#### ***3.1. Thực hiện xây dựng, phát triển kinh tế trong điều kiện tiến hành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân***

V.I. Lênin ban hành NEP, thực hiện xây dựng, phát triển nền kinh tế xã hội chủ nghĩa trong điều kiện đất nước Liên Xô đã độc lập. Hồ Chí Minh đã vận dụng sáng tạo NEP vào xây dựng nền kinh tế Việt Nam trong điều kiện đất nước có chiến tranh, cả dân tộc đang thực hiện cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân, tiến tới thống nhất nước nhà. Người đã thực hiện tôn chỉ của V.I. Lênin: “Nhiệm vụ của những người cộng sản là phải biết áp dụng những nguyên tắc phổ biến và cơ bản của chủ nghĩa cộng sản vào đặc điểm của những mối quan hệ giữa các giai cấp và các đảng, vào đặc điểm của sự phát triển khách quan hướng tới chủ nghĩa cộng sản, những đặc điểm riêng của mỗi nước, mà chúng ta phải biết nghiên cứu, phát hiện và dự đoán” (V.I.Lênin, 2005, t.41, tr.93).

Cách mạng Tháng Tám (1945) thành công, nhưng thực dân Pháp quay lại và “quyết tâm cướp nước ta lần nữa” (Hồ Chí Minh, 2011, t.4, tr.534). Trong bối cảnh đất nước “ngàn cân treo sợi tóc”, kinh tế vùng tự do đối mặt với nhiều khó khăn, trên cương vị đứng đầu Nhà nước Việt Nam mới, Chủ tịch Hồ Chí Minh thấm nhuần tinh thần của V.I.Lênin: “Để xóa bỏ tàn tích chủ nghĩa thực dân, các nước mới giành được độc lập về chính trị cần phải giải quyết vấn đề kinh tế quốc dân của mình không lệ thuộc vào kinh tế đế quốc, thì mới độc lập hoàn toàn và thật sự” (Hồ Chí Minh, 2011, t.13, tr.382),

Người hết sức chăm lo công cuộc kiến thiết nước nhà và nâng cao đời sống vật chất của nhân dân.

Trong thời chiến, chính sách trung thu lương thực có ý nghĩa quan trọng góp phần thắng lợi cho Nhà nước Xô viết. Tuy nhiên trong thời bình, duy trì việc trung thu lương thực làm giảm động lực sản xuất của nông dân Xô viết. Hiểu rõ vai trò của NEP với sự phát triển kinh tế kinh tế Liên Xô giai đoạn “hậu chiến”, Chủ tịch Hồ Chí Minh chủ động quan tâm và đặt lên hàng đầu giải quyết vấn đề kinh tế trong mối quan hệ biện chứng với độc lập dân tộc. Ngay sau khi giải quyết được nạn đói, Người chỉ đạo tập trung phát triển nông nghiệp đảm bảo lương thực cho nhân dân, bộ đội và từng bước xây dựng nền kinh tế độc lập, vì “loài người ai cũng “đĩ thực vi tiên” (nghĩa là trước cần phải có ăn); nước ta thì “đĩ nông vi bản” (nghĩa là nghề nông làm gốc). “Thực túc” thì “binh cường”, cây nhiều thì khỏi đói” (Hồ Chí Minh, 2011, t.4, tr.114-115). Nhà nước Việt Nam Dân chủ cộng hòa khuyến khích cho nhân dân tăng gia sản xuất nông nghiệp và sản phẩm thiết yếu dân sinh; khôi phục hoạt động sản xuất phục vụ quốc phòng và dân sinh, tạo động lực và khí thế kháng chiến trong toàn thể nhân dân. Trong đó, riêng sản lượng lương thực năm 1954 đạt 3 triệu tấn tăng 13,7% so với năm 1946, chỉ số bán lẻ bình quân giai đoạn 1945 - 1954 tăng khoảng 66% (Nguyễn Minh Phong, 2022).

### ***3.2. Vận dụng sáng tạo về lý luận kinh tế nhiều thành phần***

Là người đầu tiên chủ trương phát triển nền kinh tế nhiều thành phần trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nghiên cứu, kế thừa trực tiếp các luận điểm của V.I.Lênin về nền kinh tế nhiều thành phần ở một nước nông nghiệp muốn tiến lên chủ nghĩa xã hội. Vận dụng NEP vào hoàn cảnh cụ thể của miền Bắc Việt Nam độc lập, vừa thoát khỏi ách nô dịch của thực dân Pháp, Hồ Chí Minh chỉ đạo: “Trong chế độ dân chủ mới, có 5 loại kinh tế khác nhau: A - Kinh tế quốc doanh (thuộc chủ nghĩa xã hội...); B - Các hợp tác xã (nó là nửa xã hội chủ nghĩa...); C - Kinh tế của cá nhân, nông dân và thợ thủ công nghệ...; D - Tư bản của tư nhân; E - Tư bản của Nhà nước. Trong năm loại ấy, loại A là kinh tế lãnh đạo và phát triển mau hơn cả” (Hồ Chí Minh, 2011, t.8, tr. 266).

Về hình thức bề ngoài, Hồ Chí Minh sắp xếp thứ tự các thành phần kinh tế có ngược lại so với NEP. Theo V.I.Lênin ở các nước quá độ lên chủ nghĩa xã hội, khi chưa có phương thức sản xuất nào chiếm vị trí thống trị tuyệt đối thì phổ biến có ba thành phần kinh tế cơ bản: kinh tế sản xuất hàng hóa nhỏ, kinh tế tư bản chủ nghĩa và kinh tế xã hội chủ nghĩa, được sắp xếp theo sự vận động từ thấp lên cao của chế độ sở hữu trong lịch sử và mức độ gắn gũi với thành phần kinh tế xã hội chủ nghĩa. Sự sắp xếp cho ba thành phần kinh tế này còn chỉ ra tính chất trung gian của thành phần kinh tế tư bản nhà nước và góp phần giải phóng tối đa lực lượng sản xuất thông qua sản xuất và trao đổi,

và là nấc thang quan trọng trên tiến trình tiến lên chủ nghĩa xã hội.

Nếu V.I.Lênin sắp xếp các thành phần kinh tế theo logic vận động khách quan thì Hồ Chí Minh sắp xếp căn cứ vào vai trò của mỗi thành phần kinh tế trong đời sống xã hội Việt Nam. Thực hiện xây dựng chế độ dân chủ mới, nước Việt Nam cần có nền tảng kinh tế là trụ cột vững chắc nên Hồ Chí Minh xếp thành phần kinh tế xã hội chủ nghĩa ở vị trí cao nhất, nắm giữ những lĩnh vực then chốt và có vai trò quan trọng hướng dẫn các loại hình kinh tế khác phát triển theo dòng chảy chủ đạo. Đồng thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh thâm nhuần chủ trương không nôn nóng xóa bỏ các thành phần kinh tế, không trực tiếp chuyển sang nền kinh tế xã hội chủ nghĩa mà phải có một thời kỳ quá độ tương ứng với sự tồn tại của nhiều thành phần kinh tế. Các cơ cấu thành phần kinh tế phụ thuộc chặt chẽ vào sự tồn tại của các hình thức sở hữu, các kiểu quan hệ sản xuất, trình độ phát triển của lực lượng sản xuất trong thời kỳ quá độ. Và mỗi thành phần kinh tế phát huy tác dụng tích cực, đóng góp vào quốc kế dân sinh thì không thể dùng mệnh lệnh hành chính xóa bỏ. Khác với nước Nga Xô viết thực hiện NEP trong điều kiện vừa bước ra khỏi cuộc chiến tranh và nội chiến khốc liệt, ở nước ta, Nhà nước Việt Nam dân chủ cộng hòa thực hiện xây dựng nền kinh tế nhiều thành phần với nhiều hình thức sở hữu ở vùng tự do trong khi cuộc kháng chiến chống Pháp đang ở giai đoạn ác liệt. Điều này tương đồng với kết luận sâu sắc của Hồ Chí Minh “là trái với Liên Xô, đó cũng là Mác-xít” (Song Thành, 2005, tr.225).

### ***3.3. Sáng tạo trong giải quyết mối quan hệ giữa công nghiệp và nông nghiệp, thực hiện cơ cấu nền kinh tế hợp lý***

Là nhà Mác-xít tài ba, V.I.Lênin khẳng định ý nghĩa của NEP là kiến lập liên minh chặt chẽ giữa nền kinh tế mới có tính chất xã hội chủ nghĩa với nền kinh tế nông dân và kêu gọi chính quyền Xô viết dùng mọi biện pháp làm sống động mối liên hệ giữa công nghiệp và nông nghiệp. Với tư cách học trò của V.I.Lênin, Hồ Chí Minh nhìn nhận biện chứng, xem phát triển công nghiệp và nông nghiệp là hai nhiệm vụ trọng tâm trên con đường đi lên chủ nghĩa xã hội. Trong cơ cấu kinh tế quốc dân, công nghiệp và nông nghiệp được Hồ Chí Minh xác định là hai ngành kinh tế quan trọng nhất và có tác động qua lại mật thiết với nhau. Mối quan hệ giữa công nghiệp và nông nghiệp được Người khẳng định ngắn gọn “công nghiệp và nông nghiệp là hai chân của nền kinh tế” (Hồ Chí Minh, 2011, t.13, tr.375). Hai lĩnh vực này tác động tương hỗ, ngành này làm tiền đề, phương tiện cho ngành kia phát triển. Mối quan hệ giữa công nghiệp và nông nghiệp còn thể hiện ở sự liên minh chặt chẽ của giai cấp công nhân và nông dân tạo ra động lực cho toàn bộ cuộc cách mạng xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Hiểu sâu sắc quan điểm của V.I.Lênin trong NEP về mối quan hệ chặt chẽ giữa công nghiệp và nông nghiệp, đồng thời Hồ Chí Minh chú trọng tới điều kiện Việt Nam vừa là một nước nông nghiệp, vừa bị tàn phá bởi chiến tranh. Vì vậy, bên cạnh việc giải

quyết hài hoà mối quan hệ cơ cấu thành phần kinh tế thì Hồ Chí Minh nhấn mạnh vị trí, vai trò của nông nghiệp trong cơ cấu nền kinh tế Việt Nam. Người xác định nông nghiệp có vị trí và vai trò đặc biệt quan trọng với xã hội “nếu không phát triển nông nghiệp thì không có cơ sở để phát triển công nghiệp, vì nông nghiệp cung cấp nguyên liệu, lương thực cho công nghiệp và tiêu thụ hàng hoá do công nghiệp làm ra” (Hồ Chí Minh, 2000, t.10, tr.180). Lương thực thực phẩm là tư liệu thỏa mãn nhu cầu cơ bản hàng đầu của con người, là vấn đề quan trọng tác động toàn diện các mặt đời sống kinh tế - chính trị - xã hội; vì vậy, nông nghiệp cần được đặt ở vị trí ưu tiên. Với điều kiện Việt Nam, Hồ Chí Minh khẳng định nông nghiệp là gốc, nông nghiệp là chính, nông nghiệp là điểm tựa, trụ cột phát triển kinh tế đất nước. Người đã nói tại Hội nghị Bộ Chính trị bàn về phát triển kinh tế ngày 10/12/1954: “Nếu muốn công nghiệp hoá gấp thì là chủ quan cho nên trong kế hoạch phải tăng tiến nông nghiệp. Ta cho nông nghiệp là quan trọng và ưu tiên, rồi đến thủ công nghiệp và công nghiệp nhẹ, sau mới đến công nghiệp nặng” (Đỗ Hoàng Linh, 2016). Dù trong chiến tranh hay thời bình thực hiện xây dựng đất nước quá độ tiến lên xã hội chủ nghĩa thì phát triển nông nghiệp vẫn là nhiệm vụ trọng tâm hàng đầu ở nền kinh tế nước ta. Bên cạnh những nhu cầu thiết yếu như ăn thì mặc của nhân dân cũng được quyết định bởi yếu tố nông nghiệp. Hồ Chí Minh chỉ rõ: “...Nếu chú trọng lương thực mà không có bông thì tức là có ăn chứ chưa có mặc” (Hồ Chí Minh, 2011, t.13, tr.225). Tuy nhấn mạnh vai trò, vị trí của nông nghiệp nhưng về lâu dài Hồ Chí Minh định hướng kinh tế Việt Nam phần đầu trở thành nước công nghiệp. Trên con đường xây dựng đất nước quá độ lên chủ nghĩa xã hội, Hồ Chí Minh nhận thức rõ yêu cầu thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Hồ Chí Minh khẳng định: “Đó là con đường phải đi của chúng ta, con đường công nghiệp hóa nước nhà... là con đường no ấm thật sự của nhân dân ta” (Hồ Chí Minh, 2011, t.10, tr.41). Những năm đầu hòa bình lập lại, nền kinh tế miền Bắc đã có những chuyển biến, nhanh chóng hàn gắn vết thương chiến tranh, hoàn thành sứ mệnh hậu phương lớn miền Bắc cho tiền tuyến lớn miền Nam. Ở điều kiện của Liên Xô, V.I.Lênin xem công nghiệp cơ khí là cơ sở vững chắc của chủ nghĩa xã hội; Hồ Chí Minh xuất phát từ điều kiện của Việt Nam nhấn mạnh vai trò của nông nghiệp, đồng thời xem trọng tầm quan trọng của công nghiệp với nền kinh tế Việt Nam. Hay nói cách khác, sáng tạo của Hồ Chí Minh không chỉ dừng lại giải quyết hài hoà hợp lý mối quan hệ giữa nông nghiệp và công nghiệp; hơn nữa, Người còn chỉ rõ trình tự phát triển cơ cấu ngành kinh tế với thứ tự ưu tiên phát triển nông nghiệp làm tiền đề cho phát triển công nghiệp để xây dựng cơ cấu vững chắc cho nền kinh tế Việt Nam.

### ***3.4. Vận dụng sáng tạo về lý luận hợp tác xã***

Hồ Chí Minh đã dành thời gian nghiên cứu lý luận về hợp tác xã cùng với thực tiễn sinh động Người chứng kiến kinh nghiệm xây dựng hợp tác xã trên nước Nga Xô viết

những năm thực hiện NEP. Toàn bộ kiến thức và kinh nghiệm đó đã chỉ cho Hồ Chí Minh biết rằng: xây dựng chủ nghĩa xã hội không có con đường nào khác là phải hướng nông dân đi theo con đường xã hội chủ nghĩa, thông qua phong trào hợp tác hóa. Có thể khẳng định, hợp tác xã là nội dung xuyên suốt tư tưởng kinh tế Hồ Chí Minh phản ánh sự kế thừa sáng tạo tinh thần NEP vào điều kiện cách mạng Việt Nam.

Sau những ngày được sống trong không khí hăng hái tích cực lao động sản xuất của nhân dân Xô viết dưới sự lãnh đạo của V.I.Lênin theo tinh thần NEP, bằng khả năng phân tích nhạy bén, Hồ Chí Minh đã dự đoán về thành công của cách mạng Việt Nam và nhiệm vụ xây dựng đất nước. Năm 1927, trong tác phẩm *Đường Kách Mệnh* Người đã đề cập đến vấn đề hợp tác xã với tư cách là một phần nội dung quan trọng của tác phẩm. Tác phẩm trình bày chín vấn đề, hợp tác xã là nội dung cuối cùng và được chia thành mười mục phản ánh sinh động tư tưởng Hồ Chí Minh về hợp tác xã. Lý luận về hợp tác xã được Người trình bày ngắn gọn, súc tích và khoa học thành từng luận điểm. Trong đó, đáng chú ý nhất là lý luận về các hình thức hợp tác xã. Vận dụng NEP về các hình thức hợp tác xã, bao gồm: hợp tác xã tiêu thụ, hợp tác xã cung ứng, hợp tác xã tín dụng, xí nghiệp hợp tác xã; Hồ Chí Minh đã nêu ra các hình thức hợp tác xã cần xây dựng trong chế độ dân chủ mới của Việt Nam: “Hợp tác xã có 4 cách: (1) Hợp tác xã tiền bạc; (2) Hợp tác xã mua; (3) Hợp tác xã bán; (4) Hợp tác xã sinh sản” (Hồ Chí Minh, 2011, t.2, tr.343-344). Hồ Chí Minh gọi tên và sắp xếp các hình thức hợp tác xã có sự khác biệt so với quan điểm của V.I.Lênin. Theo đó, “hợp tác xã tiền bạc” tương ứng với “hợp tác xã tín dụng” được Hồ Chí Minh đề cập ở vị trí thứ nhất, là tiền đề cơ bản của hoạt động sản xuất, tiêu thụ, phân phối. Trong điều kiện đất nước chiến tranh, kinh tế Việt Nam khánh kiệt dưới ách thống trị của thực dân Pháp thì “hợp tác xã tín dụng” có ý nghĩa là động lực thúc đẩy “mua”, “bán” để toàn bộ hoạt động kinh tế phát triển, mở rộng số lượng, nâng cao chất lượng các loại hình hợp tác. Trong khi đó, giai đoạn “hậu chiến” của Liên Xô đặt ra yêu cầu bức thiết giải quyết vấn đề phân phối lao động, chuyển đổi chính sách kinh tế trong thời chiến sang thời bình.

Bên cạnh đó, Hồ Chí Minh nhìn nhận vấn đề xây dựng hợp tác xã theo lối tư duy biện chứng và phát triển: “Đường lối cải tạo xã hội chủ nghĩa của Đảng đối với nông nghiệp là đưa nông dân làm ăn riêng lẻ đi dần từ tổ đổi công (có mầm mống xã hội chủ nghĩa), tiến lên hợp tác xã cấp thấp (nửa xã hội chủ nghĩa), rồi tiến lên hợp tác xã cấp cao (xã hội chủ nghĩa)” (Hồ Chí Minh, 2011, t.12, tr.413). Nhưng Hồ Chí Minh cũng nhắc nhở những biểu hiện nóng vội, chủ quan duy ý chí của phong trào hợp tác hóa: “Việc xây dựng hợp tác xã cần chú trọng đến chất lượng, không nên chạy theo số lượng... Phong trào hợp tác hóa phải đi từ thấp đến cao mới phát triển được thuận lợi” (Hồ Chí Minh, 2011, t.12, tr.317), hợp tác hóa “phải theo nguyên tắc tự nguyện tự giác, không gò ép” (Hồ Chí Minh, 2011, t.12, tr.316), “phải chú ý phân phối cho công

bằng” (Hồ Chí Minh, 2011, t. 12, tr.316). Thực tiễn cách mạng Việt Nam cho thấy có lúc phong trào hợp tác hóa thực hiện ở ạt không đúng quy luật kinh tế. Vận dụng sáng tạo của Hồ Chí Minh về hợp tác xã có giá trị như “cầm nang” để giải quyết những yêu cầu của công cuộc đổi mới đất nước hiện nay.

Từ những sáng tạo của Hồ Chí Minh trong vận dụng NEP vào điều kiện của Việt Nam, Đại hội Đảng Cộng sản Việt Nam lần thứ VI (năm 1986) tiếp tục thực hiện tư duy đổi mới nền kinh tế Việt Nam, tạo tiền đề cho công cuộc đổi mới đất nước toàn diện, vững chắc. Các kỳ Đại hội Đảng tiếp theo tiếp tục bổ sung, phát triển những sáng tạo của Hồ Chí Minh về kinh tế, nổi bật với quan điểm chỉ đạo của Đại hội Đảng Cộng sản Việt Nam lần thứ XIII: “Nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa Việt Nam có nhiều hình thức sở hữu, nhiều thành phần kinh tế, trong đó: kinh tế nhà nước giữ vai trò chủ đạo; kinh tế tập thể, kinh tế hợp tác không ngừng được củng cố, phát triển; kinh tế tư nhân là một động lực quan trọng; kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài được khuyến khích phát triển phù hợp với chiến lược, quy hoạch và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021, t.1, tr.128).

#### 4. Kết luận

Với tư cách là lãnh tụ cách mạng, Hồ Chí Minh luôn đau đáu “chúng ta kháng chiến về mọi mặt. Kinh tế là một mặt trận rất quan trọng” (Hồ Chí Minh, 2011, t.5, tr.568). Để chỉ đạo hiệu quả hoạt động trên mặt trận kinh tế, Hồ Chí Minh đã vận dụng sáng tạo lý luận Mác - xít, đặc biệt là NEP của V.I.Lênin vào điều kiện, hoàn cảnh nước ta. Thắng lợi của “mặt trận kinh tế” không những góp phần quan trọng củng cố thắng lợi trên mặt trận quân sự, chính trị; đồng thời, thành quả xây dựng, phát triển kinh tế nước nhà giai đoạn những năm 50 - 60 của thế kỷ trước là minh chứng sinh động cho tính đúng đắn của các quan điểm sáng tạo trong tư tưởng kinh tế Hồ Chí Minh. Chặng đường đổi mới đất nước ở Việt Nam gần 40 năm qua, kinh tế Việt Nam thoát khỏi tình trạng nước nghèo, kém phát triển, Việt Nam đã có uy tín, vị thế trong khu vực và trên toàn thế giới. Những sáng tạo của Hồ Chí Minh trong vận dụng NEP vào hoàn cảnh đặc biệt, chưa từng có trong tiền lệ lịch sử tiếp tục là động lực thúc đẩy công cuộc đổi mới nền kinh tế Việt Nam giai đoạn hiện nay. Với vai trò là “nền tảng lý luận, kim chỉ nam cho hành động”, tư tưởng Hồ Chí Minh về kinh tế tiếp tục soi sáng cho sự nghiệp đổi mới đất nước đi đến phồn vinh, hạnh phúc.

#### Tài liệu tham khảo

- Đảng Cộng sản Việt Nam (2021). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII* (tập 1). Hà Nội: Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật.
- Đỗ Hoàng Linh (2016). *Chủ tịch Hồ Chí Minh và một số luận điểm về xây dựng nền kinh tế xã hội chủ nghĩa*. Trang tin điện tử Ban quản lý Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Minh. Truy xuất từ <https://bqllang.gov.vn/tin-tuc/tin-tong-hop/5635-chu-tich-ho-chi-minh-va-mot-so-luan-diem-ve-xay-dung-nen-kinh-te-xa-hoi>, trích đọc ngày 23/3/2024.

Hồ Chí Minh (2000). *Toàn tập*. Hà Nội: Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật.

Hồ Chí Minh (2011). *Toàn tập*. Hà Nội: Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật.

Song Thành (2005). *Hồ Chí Minh nhà tư tưởng lỗi lạc*. Hà Nội: Nhà xuất bản Lý luận chính trị.

Song Thành (2010). *Hồ Chí Minh - Tiểu sử*. Hà Nội: Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật.

V.I.Lênin (2005). *Toàn tập*. Hà Nội: Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật.

